

HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/BC-KTNS

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA

**Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án đầu tư công của Thành phố**
(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 4)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra Tờ trình số 77/Tr-UBND ngày 01/4/2022 cùng dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 4. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

Tại Tờ trình số 77/Tr-UBND ngày 01/4/2022, UBND trình HĐND Thành phố khóa XVI kỳ họp thứ 4 danh sách của 44 dự án, trong đó đề nghị HĐND Thành phố cho ý kiến điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn Trung ương của 01 dự án; quyết định chủ trương đầu tư 36 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 07 dự án.

Từ sau kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố khóa XVI đến thời điểm tiến hành thẩm tra, các Ban HĐND Thành phố nhận được 41 hồ sơ dự án, trong đó có 02 dự án không nằm trong danh mục của Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 01/4/2022 của UBND Thành phố¹, 39 dự án nằm trong danh mục trình tại Tờ trình số 77/TTr-UBND (bao gồm: 01 dự án đề nghị cho ý kiến điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn; 31 dự án đề nghị phê duyệt chủ trương và 07 dự án đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư), đảm bảo đủ thành phần như quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Ban không thực hiện thẩm

¹ 1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp xây dựng đường tỉnh 422 từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng; 2. Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - vị trí X1, huyện Hoài Đức.

tra đối với 05 dự án còn lại do UBND Thành phố chưa gửi HĐND Thành phố hồ sơ theo quy định.²

(Danh mục dự án Ban thẩm tra, báo cáo HĐND Thành phố tại Phụ lục 1).

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và Ban thẩm tra báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp này là những dự án thuộc các lĩnh vực: Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp (06 dự án), bảo vệ môi trường (05 dự án), đề điều và thủy lợi (12 dự án), nông nghiệp (01 dự án), hạ tầng giao thông (15 dự án). Đây là các dự án thuộc ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp ý kiến thẩm tra theo các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư quy định tại Điều 18, Điều 34 Luật Đầu tư công đối với từng dự án tại Phụ lục 2. Theo đó, thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 20 dự án, cụ thể:

- (1). Xây dựng, mở rộng Trường THPT Ba Vì, huyện Ba Vì.
- (2). Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Tây Hồ, quận Tây Hồ.
- (3). Xây dựng, mở rộng Trường THPT Minh Quang, huyện Ba Vì.
- (4). Công hóa mương thoát nước sau trường tiểu học Xuân La (đoạn từ đường Võ Chí Công đến ngõ 34 Xuân La).
- (5). Xây dựng tuyến mương Việt Hưng - Cầu Bấy và hồ điều hòa Cự Khối, quận Long Biên.
- (6). Xây dựng trạm bơm Cự Khối và tuyến mương xả ngoài đê Tả Hồng, quận Long Biên.
- (7). Xây dựng tuyến cống thoát nước Long Biên - Cự Khối, quận Long Biên.
- (8). Kè chống sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K84+600 đến K86+389 đê hữu Hồng thuộc xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

² 1. Bảo tồn khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu, 2. Bảo tồn, tôn tạo di tích đình Ngự Triều Di Quy và Am Mỹ Châu, 3. Bảo tồn, tôn tạo di tích cụm di tích đền An Dương Vương tại khu di tích thành Cổ Loa, 4. Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng Km4+200 đến Km4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ Km6+500 đến Km6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, 5. Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ Km48+165 đến Km64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

(9). Cải tạo, nâng cấp tuyến đê Vân Cốc đoạn từ K8+800 đến K13+660, huyện Đan Phượng.

(10). Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới Vàng - Dương Xá, huyện Gia Lâm.

(11). Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thiên Đức, huyện Gia Lâm.

(12). Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Đáy kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn quận Hà Đông.

(13). Cải tạo, nâng cấp đê tả Cà Lồ đoạn từ K0+00 đến Km20+252, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(14). Cải tạo, nâng cấp đê hữu Cầu đoạn từ Km17+00 đến Km28+828 và kè bờ sông hữu Cầu đoạn từ Km25+350 đến Km26+00 xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(15). Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thanh Phú kết hợp làm đường giao thông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

(16). Nạo vét sông cầu Bấy trên địa bàn quận Long Biên.

(17). Kiên cố hóa hệ thống kênh tưới N12 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(18). Cải tạo, nâng cấp và phát huy hiệu quả sông Hang, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

(19). Xây dựng, mở rộng Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(20). Xây dựng đường liên xã Thanh Liệt- Tam Hiệp- thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì.

3. Với đề xuất liên quan đến điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cải tạo môi trường hồ Tứ Liên (quận Tây Hồ): Theo phân cấp quản lý đầu tư và phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành, Dự án thuộc trách nhiệm quản lý và nhiệm vụ chi của quận Tây Hồ. Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố thống nhất việc chuyển dự án Cải tạo môi trường hồ Tứ Liên, quận Tây Hồ để giao chính quyền quận Tây Hồ tiếp tục thực hiện thẩm quyền liên quan đến Dự án theo phân cấp quản lý mới. Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận Tây Hồ có trách nhiệm kế thừa các nội dung của Dự án đã được phê duyệt, thực hiện các thủ tục đầu tư Dự án theo quy định hiện hành để làm cơ sở tiếp tục triển khai Dự án bằng nguồn vốn của Quận đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định và quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án còn lại, đề nghị UBND Thành phố giải trình bổ sung, làm rõ một số nội dung đối với 09 dự án.

4.1 Đối với các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư:

(1) Cầu vượt nút giao đường tỉnh 427 với đường sắt Bắc - Nam và Quốc lộ 1 (cầu vượt Dương Trục Nguyên) huyện Thường Tín, Hà Nội: Làm rõ khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án. Đồng thời, trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, cần rà soát cập nhật quy mô, hướng tuyến cầu vượt cho phù hợp với chỉ giới đường đỏ tuyến đường 427, đoạn từ Quốc lộ 1A đến đường 427 hiện có (nút giao Khê Hồi) đã được UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 12/11/2021. Cần lưu ý khớp nối phạm vi giữa hai dự án, tránh chồng chéo và thiết kế kết nối đồng bộ các hạng mục thoát nước, cấp điện... từ trên cầu với hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng trên đường tỉnh 427.

(2) Dự án xây dựng trụ sở làm việc kết hợp kho tạm giữ phương tiện, tang vật vi phạm đội Thanh tra giao thông huyện Thường tín: Làm rõ khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án.

4.2. Đối với các dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư:

(1) Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai³: Việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư (tăng thêm 506,079 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và giảm tương ứng phần vốn ngân sách cấp Thành phố cần cân đối như đề xuất của UBND Thành phố tại văn bản 918/UBND-KHĐT ngày 31/3/2022) không thuộc trường hợp bắt buộc phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư để tiếp tục triển khai Dự án, đề nghị UBND Thành phố bổ sung thuyết minh làm rõ ý kiến của Trung ương liên quan đến phần vốn thuộc ngân sách Trung ương có thể bố trí cho Dự án.

(2) Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý và dạy học tại Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội: Làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (do dự án chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025).

³ Dự án đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021

(3) Đầu tư xây dựng cơ sở 2 của Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội: Làm rõ thêm khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bố trí thêm trong trung hạn 2021-2025); việc chậm trễ trong trình điều chỉnh chủ trương dự án.

(4) Xây dựng nhà học đa năng và nhà xưởng thực hành Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội: Làm rõ sự phù hợp của việc đề xuất chủ trương dự án với việc thực hiện Đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập thuộc UBND Thành phố, theo đó Trường Trung cấp Giao thông công chính Hà Nội sẽ sáp nhập vào Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên tinh thần các trường khi thực hiện sáp nhập giai đoạn trước mắt giữ nguyên hiện trạng về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, tài sản, cơ chế tài chính... Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ thêm nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (đã bố trí 28 tỷ, 10 tỷ vốn của nhà trường, ngân sách Thành phố cần bố trí thêm 7,724 tỷ); việc chậm trễ trong trình điều chỉnh chủ trương dự án.

(5) Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội: Rà soát, làm rõ nội dung liên quan đến việc năng lực phục vụ của công trình giảm (diện tích phục vụ tưới giảm 42% so với mục tiêu dự án ban đầu đã được duyệt) nhưng tổng mức đầu tư tăng 12%; thuyết minh bổ sung về nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (cần bố trí thêm 14,956 tỷ).

(6) Dự án đầu tư xây dựng hầm chui tại nút giao giữa Vành đai 2,5 với đường Giải phóng (QL1A cũ), quận Hoàng Mai: Làm rõ về khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bố trí thêm trong trung hạn 2021-2025), sự phù hợp với quy hoạch của việc điều chỉnh quy mô dự án.

(7) Dự án xây dựng tuyến đường 40m nối từ đường Nguyễn Văn Cừ đến hết khu tái định cư phường Ngọc Thụy, quận Long Biên: Làm rõ việc đảm bảo tính khả thi thực hiện Dự án khi Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2018 đến nay tổng mức đầu tư vẫn giữ nguyên trong điều kiện các chi phí cho thi công xây dựng qua hơn 4 năm đã có nhiều thay đổi.

5. Đối với các dự án thuộc lĩnh vực giao thông có sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố (gồm 09 dự án trong danh mục các dự án được UBND trình với HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp này): Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320,9 tỷ đồng

cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16/78 dự án thuộc lĩnh vực này với tổng mức đầu tư là 3.335,39 tỷ đồng⁴ (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố tiếp tục trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395,57 tỷ đồng⁵, vượt quá số vốn ngân sách Thành phố đã cân đối cho lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị UBND Thành phố rà soát hồ sơ, làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn, xác định tiêu chí và sắp xếp thứ ưu tiên của các dự án để làm căn cứ trình HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt vào kỳ họp sau khi đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

6. Đề nghị UBND Thành phố báo cáo về việc không đưa vào danh mục tổng thể dự án trình HĐND Thành phố tại kỳ họp này với các hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư trên địa bàn xã Đức Thượng - vị trí X1, huyện Hoài Đức và trình điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cải tạo, nâng cấp xây dựng đường tỉnh 422 từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng (là các dự án đã được UBND Thành phố trình HĐND Thành phố sau kỳ họp thứ 3).

7. Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố đã xác định tổng kế hoạch vốn cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm của Thành phố và dự kiến kế hoạch vốn tương ứng đối với từng lĩnh vực đầu tư. Ngoài các dự án chuyển tiếp và các dự án đã đủ điều kiện để xác định số vốn cân đối trong kế hoạch trung hạn, còn số lượng lớn các dự án (biểu 3.2. của Nghị quyết xác định có 322 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến trên 72.600 tỷ đồng/dự kiến kế hoạch vốn trong khả năng cân đối trung hạn đến năm 2025 là 20.078 tỷ đồng) cần tiếp tục hoàn thiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư với số tiền dự kiến cân đối chỉ bằng khoảng từ 10% đến 30% của tổng mức đầu tư dự kiến của các dự án trong từng lĩnh vực. Vì vậy, đề nghị UBND Thành phố cần rà soát kỹ các hồ sơ chủ trương đầu tư trước khi trình HĐND Thành phố quyết định, đảm bảo việc đề

⁴ Các dự án có thời gian thực hiện hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025, trường hợp bố trí khoảng 80% tổng mức đầu tư tương đương với khoản kinh phí 2.668.318 triệu đồng, nguồn kinh phí dự kiến đã bố trí còn lại: $3.320.900 - 3.335.397 = 652.582$ triệu đồng

⁵ Các dự án đều có thời gian thực hiện hoàn thành trong giai đoạn 2022-2025 và 2022-2026, trường hợp bố trí khoảng 80% tổng mức đầu tư tương đương với khoản kinh phí 2.716.457 triệu đồng, khoản kinh phí này vượt quá khả năng cân đối ngân sách thành phố so với số kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết cho từng dự án là 652.582 triệu đồng.

xuất nội dung, quy mô đầu tư của từng dự án, từng lĩnh vực phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, đáp ứng các nhu cầu đầu tư cấp thiết nhất trong điều kiện nguồn lực đầu tư của Thành phố còn hạn chế.

III. Về dự thảo nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu HĐND và những giải trình, làm rõ của UBND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội và chuẩn xác lại về số lượng và danh mục các dự án được phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quyết nghị của HĐND Thành phố.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy; |
- Thường trực HĐND TP; | (để b/c)
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Nga



Phụ lục 1

DANH MỤC DỰ ÁN HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠI KỲ HỌP THỨ 4
(Kính theo Báo cáo số 11/BC-KTNS ngày 05/4/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
	Tổng cộng (B+C)	29	9		11.340.362	7.344.924		3.995.438			
A	Cho ý kiến về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	1			8.112.967	6.006.888	2.106.079				
I	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	I			8.112.967	6.006.888	2.106.079				
	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	I			8.112.967	6.006.888	2.106.079				
1	Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 6, đoạn Ba La - Xuân Mai	1			8.112.967	6.006.888	2.106.079		2022-2027	Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT Thành phố	Việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư (tăng thêm 506,079 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và giảm tương ứng phần vốn ngân sách cấp Thành phố cần cân đối như đề xuất của UBND Thành phố tại văn bản 918/UBND-KHĐT ngày 31/3/2022) không thuộc trường hợp bắt buộc phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư để tiếp tục triển khai Dự án, đề nghị UBND Thành phố bổ sung thuyết minh làm rõ ý kiến của Trung ương liên quan đến phần vốn thuộc ngân sách Trung ương có thể bố trí cho Dự án.
B	Phê duyệt chủ trương đầu tư	26	5		8.992.662	5.782.018		3.210.644			
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	3			399.153	229.763		169.390			
1	Xây dựng, mở rộng Trường THPT Ba Vì	1			124.233	124.233			2022-2025	UBND huyện Ba Vì	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
2	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Tây Hồ, quận Tây Hồ		1		169.390			169.390	2022-2025	UBND quận Tây Hồ	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
3	Xây dựng, mở rộng Trường THPT Minh Quang		1		105.530	105.530			2022-2025	UBND huyện Ba Vì	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
IV	Lĩnh vực bảo vệ môi trường		2	2	2.016.754			2.016.754			
1	Dự án công hoá nương thoát nước sau trường Tiểu học Xuân La (đoạn từ đường Võ Chí Công đến ngõ 34 Xuân La)			1	9.613			9.613	2021-2023	UBND quận Tây Hồ	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
2	xây dựng tuyến đường Việt Hưng- Cầu Bấy và hồ điều hòa Cự Khối, quận Long Biên		1		972.707			972.707	2022-2025	UBND quận Long Biên	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
3	dự án xây dựng trạm bơm Cự Khối và tuyến đường xả ngoài đê Tả Hồng, quận Long Biên		1		974.734			974.734	2022-2025	UBND quận Long Biên	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
4	dự án xây dựng tuyến công Long Biên – Cự Khối, phường Long Biên, quận Long Biên			1	59.700			59.700	2022-2024	UBND quận Long Biên	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
II	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế		21	3	6.576.755	5.552.255		1.024.500			
II.1	Lĩnh vực đề điều, thủy lợi		9	2	2.029.809	2.018.629		11.180			

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
1	Kè chống sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K84+600 đến K86+389 đê hữu Hồng thuộc xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội		1		119.197	119.197			2022-2025	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình NN & PTNT TPHN	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đê Ván Cốc đoạn từ K8+800 đến K13+660, huyện Đan Phượng		1		128.141	128.141			2022-2025	UBND huyện Đan Phượng	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới Vang - Dương Xá, huyện Gia Lâm			1	49.360	49.360			2022-2024	UBND huyện Gia Lâm	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thiên Đức, huyện Gia Lâm		1		108.090	108.090			2022-2025	UBND huyện Gia Lâm	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Đáy kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn quận Hà Đông		1		200.000	200.000			2022-2025	UBND quận Hà Đông	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
6	Cải tạo, nâng cấp đê tả Cà Lồ đoạn từ K0+00 đến Km20+252, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội		1		250.219	250.219			2022-2025	UBND huyện Sóc Sơn	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
7	Cải tạo, nâng cấp đê hữu Cầu đoạn từ Km17+00 đến Km28+828 và kè bờ sông hữu Cầu đoạn từ Km25+350 đến Km26+00 xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội		1		175.622	175.622			2022-2025	UBND huyện Sóc Sơn	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
8	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thanh Phú kết hợp làm đường giao thông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội		1		368.000	368.000			2022-2025	UBND huyện Mê Linh	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
9	Nạo vét sông Cầu Báy trên địa bàn quận Long Biên			1	11.180			11.180	2021-2023	UBND quận Long Biên	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chức đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
10	Kiến cổ hóa hệ thống kênh tưới N12 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội		1		200.000	200.000			2023-2025	UBND huyện Ba Vì	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
11	Cải tạo, nâng cấp và phát huy hiệu quả sông Hang, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội		1		420.000	420.000			2023-2025	UBND thị xã Sơn Tây	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
II.2	Lĩnh vực nông nghiệp		1		138.054	138.054					
1	Xây dựng, mở rộng Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội		1		138.054	138.054			2022-2025	Sở Nông nghiệp & PTNT	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
II.3	Lĩnh vực hạ tầng giao thông		11	1	4.408.892	3.395.572		1.013.320			
1	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ Km208 đến Km210+700, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội		1		629.600	629.600			2023-2026	UBND huyện Phú Xuyên	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình HĐND Thành phố tại kỳ họp sau
2	Đường tỉnh lộ 425 từ Quốc lộ 21B đi vào khu thắng cảnh di tích Chùa Hương, huyện Ứng Hòa		1		156.725	156.725			2022-2025	UBND huyện Ứng Hòa	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình HĐND Thành phố tại kỳ họp sau
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 419 đoạn Km51+55 đến Km53+55 (đoạn đi trùng tuyến đường trục phát triển kinh tế Miền Môn - Hương Sơn), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội		1		301.869	301.869			2022-2025	UBND huyện Mỹ Đức	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình HĐND Thành phố tại kỳ họp sau

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
4	Đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội		1		110.628	110.628			2022-2025	UBND huyện Mỹ Đức	Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, tổng hợp ý kiến tham gia thẩm định chủ trương đầu tư của Sở Tài chính. Nội dung thẩm định chưa đánh giá về thời gian, tiến độ triển khai thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật. Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau.
5	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ Km210+700 đến Km213+234 qua địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội		1		423.256	423.256			2023-2026	UBND huyện Phú Xuyên	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau.
6	Cầu vượt nút giao đường tỉnh 427 với đường sắt Bắc - Nam và Quốc lộ 1A (cầu vượt Dương Trục Nguyên), huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội		1		282.913			282.913	2022-2025	UBND huyện Thường Tín	Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án.
7	Xây dựng, lắp đặt thí điểm hệ thống thiết bị cân kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ thuộc địa bàn Thành phố		1		315.695	315.695			2022-2024	Sở Giao thông Vận tải	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau.
8	Dự án Xây dựng tuyến đường xung quanh bãi đỗ xe và trung tâm thương mại Aeonmall Hoàng Mai, quận Hoàng Mai		1		807.562	807.562			2023-2026	UBND quận Hoàng Mai	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau.
9	Xây dựng tuyến đường nối từ đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long đến đường vành đai 3,5		1		811.808	547.808		264.000	2023-2026	UBND quận Bắc Từ Liêm	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau.
10	Dự án xây dựng đường liên xã Thanh Liệt - Tam Hiệp - Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì		1		336.462			336.462	2022-2025	UBND huyện Thanh Trì	Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.
11	Dự án xây dựng trụ sở làm việc kết hợp kho tạm giữ phương tiện, tang vật vi phạm đội Thanh tra giao thông huyện Thường Tín.			1	14.945			14.945	2022-2023	UBND huyện Thường Tín	Đề nghị UBND Thành phố bổ sung thuyết minh về khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án.

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chú đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
12	Xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long đến đường từ Đại học Mỏ địa chất đi đường Phạm Văn Đồng		1		217.429	102.429		115.000	2022-2025	UBND quận Bắc Từ Liêm	Đề nghị làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho dự án, trình UBND Thành phố tại kỳ họp sau (dự án chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025).
C	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		3	4	2.347.700	1.562.906		784.794			
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp			3	127.557	114.557		13.000			
1	Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý và dạy học tại Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội			1	27.000	27.000			2022-2024	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội	Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (do dự án chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025).
2	Đầu tư xây dựng cơ sở 2 của Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội			1	54.833	51.833		3.000	2022-2024	Trường cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội	Đề nghị UBND Thành phố làm rõ thêm khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bố trí thêm trong trung hạn 2021-2025); việc chậm trễ trong điều chỉnh chủ trương dự án.

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
3	Xây dựng nhà học đa năng và nhà xưởng thực hành Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội			1	45.724	35.724		10.000	2021-2023	Trường cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội	Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp của việc đề xuất chủ trương dự án với việc thực hiện Đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập thuộc UBND Thành phố, theo đó Trường Trung cấp Giao thông công chính Hà Nội sẽ sáp nhập vào Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên tinh thần các trường khi thực hiện sáp nhập giai đoạn trước mắt giữ nguyên hiện trạng về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, tài sản, cơ chế tài chính... Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ thêm nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (đã bố trí 28 tỷ, 10 tỷ vốn của nhà trường, NS TP cần bổ trí thêm 7,724 tỷ); việc chậm trễ trong điều chỉnh chủ trương dự án.
II	Lĩnh vực bảo vệ môi trường		I		164.862			164.862			
I	Cải tạo môi trường hồ Từ Liêm, quận Tây Hồ, Hà Nội		1		164.862			164.862	2019-2021	UBND quận Tây Hồ	Theo phân cấp quản lý đầu tư và phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành, Dự án thuộc trách nhiệm quản lý và nhiệm vụ chi của quận Tây Hồ. Ban KTNS đề nghị UBND Thành phố thống nhất việc chuyển dự án Cải tạo môi trường hồ Từ Liêm, quận Tây Hồ để giao chính quyền quận Tây Hồ tiếp tục thực hiện thẩm quyền liên quan đến Dự án theo phân cấp quản lý mới. Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận Tây Hồ có trách nhiệm kế thừa các nội dung của Dự án đã được phê duyệt, thực hiện các thủ tục đầu tư Dự án theo quy định hiện hành để làm cơ sở tiếp tục triển khai Dự án bằng nguồn vốn của Quận đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả

TT	Dự án	Nhóm DA			Tổng mức đầu tư				Thời gian thực hiện	Chức đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách NSTW hỗ trợ	Ngân sách Quận và vốn khác			
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	8	9	10	11
III	Các tỉnh vực hoạt động kinh tế		2	1	2.055.281	1.448.349		606.932			
III.1	Lĩnh vực đề đầu, thủy lợi			1	54.956	54.956					
1	Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội			1	54.956	54.956			2022-2024	UBND huyện Sóc Sơn	Rà soát, làm rõ nội dung liên quan đến việc nâng lực phục vụ của công trình giảm (diện tích phục vụ tưới giảm 42% so với mục tiêu dự án ban đầu đã được duyệt) nhưng tổng mức đầu tư tăng 12%, thuyết minh bổ sung về nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (cần bổ trí thêm 14,956 tỷ).
III.2	Lĩnh vực giao thông vận tải		2		2.000.325	1.393.393		606.932			
1	Dự án đầu tư xây dựng hầm chui tại nút giao giữa Vành đai 2,5 với đường Giải Phóng (QL1A cũ), quận Hoàng Mai		1		778.393	778.393			2022-2025	Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT Thành phố	Đề nghị UBND Thành phố làm rõ thêm khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bổ trí thêm trong trung hạn 2021-2025), sự phù hợp với quy hoạch của việc điều chỉnh quy mô dự án.
2	Dự án xây dựng tuyến đường 40m nối từ đường Nguyễn Văn Cừ đến hết khu tái định cư phường Ngọc Thụy, quận Long Biên		1		1.221.932	615.000		606.932	2022-2023	UBND quận Long Biên	Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc đảm bảo tính khả thi thực hiện Dự án khi Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2018 đến nay tổng mức đầu tư vẫn giữ nguyên trong điều kiện các chi phí cho thi công xây dựng qua hơn 4 năm đã có nhiều thay đổi



Phụ lục 2

Thẩm tra nội dung phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-KTNS ngày 05/4/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐNDTP)

A. CHO Ý KIẾN VỀ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

I. LĨNH VỰC HẠ TẦNG GIAO THÔNG

1. Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai

Dự án đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021. Dự án thuộc danh mục các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 và danh mục các công trình cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, bố trí vốn hàng năm theo tiến độ thực hiện dự án. Trong đó, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 giao là 5.600 tỷ đồng gồm: vốn ngân sách trung ương là 1.600 tỷ đồng và vốn ngân sách Thành phố là 4.000 tỷ đồng. Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022, trong đó tổng mức đầu tư là 8.112.968 triệu đồng; thời gian thực hiện 2022-2027; nguồn vốn từ ngân sách Thành phố và Ngân sách Trung ương hỗ trợ. Đến nay dự án đã đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn hàng năm theo Luật Đầu tư công.

Việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư (tăng thêm 506,079 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và giảm tương ứng phần vốn ngân sách cấp Thành phố cần cân đối như đề xuất của UBND Thành phố tại văn bản 918/UBND-KHĐT ngày 31/3/2022) không thuộc trường hợp bắt buộc phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư để tiếp tục triển khai Dự án, đề nghị UBND Thành phố bổ sung thuyết minh làm rõ ý kiến của Trung ương liên quan đến phần vốn thuộc ngân sách Trung ương có thể bố trí cho Dự án.

B. NHÓM DỰ ÁN TRÌNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Dự án Xây dựng, mở rộng Trường THPT Ba Vì, huyện Ba Vì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch mạng lưới trường học của Thành phố; cơ bản phù hợp định hướng của Quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì tỷ lệ 1/10.000 đã được UBND Thành phố phê duyệt; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Ba Vì đã được phê duyệt và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.835.000 triệu đồng cho 38 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Đảm bảo cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên, học sinh nhà trường; góp phần hoàn thành chỉ tiêu xây dựng 80-85% trường công lập trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn 2021-2025.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án thuộc lĩnh vực giáo dục công lập, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

2. Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Tây Hồ, quận Tây Hồ

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch mạng lưới trường học của Thành phố; phù hợp Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt; dự án thuộc khuôn viên đất nhà trường được giao quản lý, không thay đổi diện tích và mục đích sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc phân cấp quản lý của Thành phố và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách Thành phố song được đề xuất sử dụng ngân sách quận Tây Hồ, nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã được HĐND quận Tây Hồ thông qua tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 (TMĐT dự kiến 100 tỷ đồng). UBND quận Tây Hồ có trách nhiệm đảm bảo bố trí vốn theo tiến độ thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Đảm bảo cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng nhu cầu dạy và học của Trường THPT Tây Hồ.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án thuộc lĩnh vực giáo dục công lập, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

3. Dự án Xây dựng, mở rộng Trường THPT Minh Quang, huyện Ba Vì

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch mạng lưới trường học của Thành phố; cơ bản phù hợp định hướng của Quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì tỷ lệ 1/10.000 đã được UBND Thành phố phê duyệt; phù hợp với Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất huyện Ba Vì đã được phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.835.000 triệu đồng cho 38 dự án

hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Đảm bảo cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên, học sinh nhà trường; góp phần hoàn thành chỉ tiêu xây dựng 80-85% trường công lập trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn 2021-2025.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án thuộc lĩnh vực giáo dục công lập, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

II. LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

4. Dự án Công hóa mương thoát nước sau trường tiểu học Xuân La (đoạn từ đường Võ Chí Công đến ngõ 34 Xuân La), quận Tây Hồ

Dự án đã được các Ban HĐND Thành phố rà soát sớm và được Thường trực HĐND Thành phố cho ý kiến tại Công văn số 17/HĐND-KTNS ngày 25/01/2022, theo đó đề nghị:

- Làm rõ sự phù hợp quy hoạch, cơ cấu, mục đích sử dụng đất sau khi thực hiện công hóa.

- Vị trí tuyến mương công hóa nằm liền kề các hộ gia đình, thuộc nhóm hệ thống thoát nước liên khu vực nhưng không gắn trực tiếp với đường giao thông, nhiều khả năng bị lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích sau khi đầu tư nếu không có sự giám sát, quản lý chặt chẽ mặt bằng sau đầu tư. Do đó, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu đề xuất phương án quản lý sử dụng đất sau công hóa đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích theo quy hoạch được duyệt, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm.

Ngày 25/3/2022, UBND Thành phố đã có Báo cáo số 90/BC-UBND giải trình:

- Về quy hoạch: “Theo quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 và các quy hoạch có liên quan gồm: Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

*được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011; Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6623/QĐ-UBND ngày 02/12/2015: **Tuyến cống hóa mương thoát nước sau trường Tiểu học Xuân La chưa được xác định**".*

- Về phương án quản lý sử dụng đất: UBND quận Tây Hồ cam kết sau khi hoàn thành Dự án sẽ báo cáo UBND Thành phố xem xét chỉ đạo sử dụng, ưu tiên phần mặt trên cống làm khuôn viên cây xanh, vui chơi, tạo cảnh quan cho trường tiểu học Xuân La.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo giải trình của UBND Thành phố tại Văn bản nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

Đoạn mương còn lại của tuyến mương Phú Thượng – Xuân La đề nghị thực hiện cống hóa chưa được xác định trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên việc cống hóa đoạn mương này là cần thiết nhằm đảm bảo cảnh quan môi trường và đồng bộ hạ tầng thoát nước khu vực. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất chủ trương đầu tư Dự án và đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận Tây Hồ, các Sở, Ngành Thành phố hoàn thiện các thủ tục liên quan để triển khai Dự án; kiểm tra, tổ chức quản lý sử dụng đất đúng quy định pháp luật và đảm bảo hiệu quả sau đầu tư.

2. Dự án xây dựng tuyến mương Việt Hưng - Cầu Bấy và hồ điều hòa Cự Khối, quận Long Biên

Dự án đã được các Ban HĐND Thành phố rà soát sớm, theo đó Dự án phù hợp với các quy hoạch liên quan, đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công từ nguồn cải cách tiền lương của quận Long Biên, đảm bảo về hệ thống hạ tầng thoát nước khu vực quận Long Biên và đã được Thường trực HĐND Thành phố cho ý kiến thống nhất hồ sơ trình chủ trương đầu tư Dự án đủ điều kiện trình thông qua tại kỳ họp HĐND Thành phố tại Công văn số 17/HĐND-KTNS ngày 25/01/2022. UBND Thành phố đã có Văn bản số 868/UBND-ĐT ngày 25/3/2022 đề nghị HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư Dự án tại kỳ họp.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

3. Dự án Xây dựng trạm bơm Cự Khối và tuyến mương xả ngoài đê Tả Hồng, quận Long Biên

Dự án đã được các Ban HĐND Thành phố rà soát sớm, theo đó Dự án phù hợp với các quy hoạch liên quan, đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công từ nguồn cải cách tiền lương của quận Long Biên, đảm bảo về hệ thống hạ tầng thoát nước khu vực quận Long Biên và đã được Thường trực HĐND Thành phố cho ý kiến thống nhất hồ sơ trình chủ trương đầu tư Dự án đủ điều kiện trình thông qua tại kỳ họp HĐND Thành phố tại Công văn số 17/HĐND-KTNS ngày

25/01/2022. UBND Thành phố đã có Văn bản số 868/UBND-ĐT ngày 25/3/2022 đề nghị HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư Dự án tại kỳ họp.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

4. Dự án Xây dựng tuyến cống thoát nước Long Biên - Cự Khối, quận Long Biên

Dự án đã được các Ban HĐND Thành phố rà soát sớm, theo đó Dự án phù hợp với các quy hoạch liên quan, đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công từ nguồn cải cách tiền lương của quận Long Biên, đảm bảo về hệ thống hạ tầng thoát nước khu vực quận Long Biên và đã được Thường trực HĐND Thành phố cho ý kiến thống nhất hồ sơ trình chủ trương đầu tư Dự án đủ điều kiện trình thông qua tại kỳ họp HĐND Thành phố tại Công văn số 17/HĐND-KTNS ngày 25/01/2022. UBND Thành phố đã có Văn bản số 868/UBND-ĐT ngày 25/3/2022 đề nghị HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư Dự án tại kỳ họp.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

III. LĨNH VỰC ĐỀ ĐIỀU, THỦY LỢI

1. Dự án Kè chống sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K84+600 đến K86+389 đê hữu Hồng thuộc xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Thanh Trì.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025.

Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.704.500 triệu đồng cho 22 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực đề điều, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 02 dự án với TMĐT 538.678 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 1.165.822 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm chống sạt lở bờ sông, đảm bảo an toàn và thuận lợi trong công tác phòng, chống thiên tai; bảo vệ tính mạng và tài sản, đất canh tác của nhân dân trong khu vực, giúp người dân yên tâm phát triển sản xuất nông nghiệp; tạo cảnh quan môi trường, chống lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình đề điều; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

2. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đê Vân Cốc đoạn từ K8+800 đến K13+660, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phòng chống lũ và đề điều sông Đáy; Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Đan Phượng.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025.

Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.704.500 triệu đồng cho 22 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực đề điều, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 02 dự án với TMĐT 538.678 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 1.165.822 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm cải tạo, nâng cấp hoàn chỉnh mặt cắt tuyến đề Vân Cốc đoạn từ K8+800 đến K13+660, kết nối đồng bộ với các đoạn đã được đầu tư, đảm bảo khả năng chống lũ, chống tái lấn chiếm hành lang đề, tạo điều kiện cho công tác quản lý đề điều, phòng chống thiên tai; mặt đề kết hợp giao thông, góp phần hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng trong khu vực, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự án.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới Vàng - Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng huyện Gia Lâm và phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội huyện Gia Lâm.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai

công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 2.364.000 triệu đồng cho 58 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực thủy lợi, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 01 dự án với TMĐT 318.408 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 2.045.592 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp khoảng 684 ha đất, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo cấp nước tưới để sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

4. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thiên Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị N9 đã được UBND Thành phố phê duyệt và phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội huyện Gia Lâm.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản

tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 2.364.000 triệu đồng cho 58 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực thủy lợi, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 01 dự án với TMĐT 318.408 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 2.045.592 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu úng cho 1.320ha đất tự nhiên thuộc xã Mai Lâm, huyện Đông Anh và các xã: Yên Thường, Ninh Hiệp, Đình Xuyên, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

5. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Đáy kết hợp giao thông trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phòng chống lũ và đê điều sông Đáy; Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.704.500 triệu đồng cho 22 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực đề điều, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 02 dự án với TMĐT 538.678 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 1.165.822 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo an toàn đề điều, phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; mặt cơ đề kết hợp giao thông kết nối đồng bộ các tuyến đường trong khu vực tạo mạng lưới giao thông thuận lợi, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, thúc đẩy giao thương hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận Hà Đông.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

6. Dự án Cải tạo, nâng cấp đề tả Cà Lồ đoạn từ K0+00 đến Km20+252, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016; phù hợp định hướng Quy hoạch chung xây dựng huyện Sóc Sơn, tỷ lệ 1/10.000 và quy hoạch chung đô thị vệ tinh Sóc Sơn tỷ lệ 1/5.000; phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Sóc Sơn.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương

trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.704.500 triệu đồng cho 22 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực đề điều, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 02 dự án với TMĐT 538.678 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 1.165.822 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo an toàn đề điều, phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; kết hợp giao thông kết nối đồng bộ các tuyến đường trong khu vực tạo mạng lưới giao thông thuận lợi, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, thúc đẩy giao thương hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Sóc Sơn.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

7. Dự án Cải tạo, nâng cấp đê hữu Cầu đoạn từ Km17+00 đến Km28+828 và kè bờ sông hữu Cầu đoạn từ Km25+350 đến Km26+00 xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016; phù hợp định hướng Quy hoạch chung xây dựng huyện Sóc Sơn, tỷ lệ 1/10.000 và quy hoạch chung đô thị vệ tinh Sóc Sơn tỷ lệ 1/5.000; phù hợp quy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Sóc Sơn

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 1.704.500 triệu đồng cho 22 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực đề điều, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 02 dự án với TMĐT 538.678 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 1.165.822 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo an toàn đề điều, phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; kết hợp giao thông kết nối đồng bộ các tuyến đường trong khu vực tạo mạng lưới giao thông thuận lợi, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, thúc đẩy giao thương hàng hóa, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Sóc Sơn.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

8. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thanh Phú kết hợp làm đường giao thông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp định hướng Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội huyện Mê Linh.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 2.364.000 triệu đồng cho 58 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực thủy lợi, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 01 dự án với TMĐT 318.408 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 2.045.592 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo tiêu cho khoảng 5.361,38 ha đất nông nghiệp và phi nông nghiệp, tạo nguồn cấp nước tưới cho khoảng 2.215,8 ha; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, ổn định đời sống dân sinh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

9. Dự án Nạo vét sông cầu Bấy trên địa bàn quận Long Biên

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án cơ bản phù hợp định hướng Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quận Long Biên; không làm thay đổi mục đích sử dụng đất trên địa bàn quận.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương

trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc phân cấp quản lý của Thành phố và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách Thành phố song được đề xuất sử dụng ngân sách quận Long Biên; được cân đối và bố trí nguồn vốn thực hiện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND quận Long Biên thông qua tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 17/12/2021. UBND quận Long Biên có trách nhiệm đảm bảo bố trí vốn theo tiến độ thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án góp phần tăng năng lực thoát nước, giảm thiểu ô nhiễm môi trường cho các khu dân cư 2 bên, tạo động lực phát triển kinh tế cho khu vực.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu nước, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

10. Dự án Kiên cố hóa hệ thống kênh tưới N12 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2030; đảm bảo cấp nước chủ động phục vụ sản xuất nông nghiệp và kết nối đi lại trong khu vực theo quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì đến năm 2030, tỷ lệ 1/1.000 đã được phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 2.364.000 triệu đồng cho 58 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực thủy lợi, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 01 dự án với TMĐT 318.408 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 2.045.592 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo tưới cho khoảng 378 ha đất nông nghiệp, kết nối giao thông trong khu vực; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, ổn định đời sống dân sinh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo cấp nước tưới, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

11. Dự án Cải tạo, nâng cấp và phát huy hiệu quả sông Hang, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch chung thị xã Sơn Tây (lồng ghép đô thị vệ tinh Sơn Tây) đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000; phù hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Sơn Tây.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương

trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 2.364.000 triệu đồng cho 58 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực thủy lợi, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; hiện đã phê chủ trương đầu tư cho 01 dự án với TMĐT 318.408 triệu đồng (tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021); số vốn còn lại là 2.045.592 triệu đồng, đảm bảo khả năng cân đối cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, chống ngập úng cho đất nông nghiệp, đất ở đô thị, khu du lịch nghỉ dưỡng; chống lấn chiếm, sạt lở công trình nhà dân và công trình quốc phòng góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi; tạo đà phát triển dịch vụ du lịch, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - địa phương.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo cấp nước tưới, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân; chống sạt lở, đảm bảo công trình quốc phòng; không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

IV. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

1. Dự án Xây dựng, mở rộng Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chi tiết khu chức năng: Xây dựng mở rộng Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã, tỷ

lệ 1/500 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4982/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND Thành phố; phù hợp Quy hoạch chung Đô thị vệ tinh Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến năm 2030 (tỷ lệ 1/5000) và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Sóc Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Nghị quyết của HĐND Thành phố đã bố trí 209.000 triệu đồng cho 02 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực nông nghiệp dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn cho dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật, khắc phục tình trạng thiếu thốn, chật chội về chỗ làm việc và nơi cư hộ, nuôi thả động vật hoang dã cũng như các công trình phụ trợ phục vụ công tác cứu hộ động vật hoang dã của Trung tâm; góp phần nâng cao hiệu quả công tác cứu hộ tại chỗ cũng như nuôi thả bán hoang dã các loài động vật hoang dã theo đúng quy trình; phục vụ việc nghiên cứu khoa học, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên, tham quan học tập.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án nhằm cứu hộ, nuôi thả động vật hoang dã, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Như vậy, Dự án đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

IV. LĨNH VỰC HẠ TẦNG GIAO THÔNG

1. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, đoạn từ Km208 đến km210+700, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam; Quy hoạch chung xây dựng huyện Phú Xuyên.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phú Xuyên và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu

cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Một số nội dung khác:

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ phạm vi dự án theo tên dự án chỉ đề nghị đầu tư từ Km208 đến Km210+700 tuy nhiên trong nội dung thuyết minh chủ trương đầu tư lại từ Km208+58,5 đến Km210+700.

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc giao chủ đầu tư dự án theo ý kiến của Sở Tài chính nêu tại mục 2.1, văn bản số 6345/STC-TCĐT ngày 11/1/2021, trong đó nêu “theo điểm 3, khoản 4, Điều 1, Luật số 62/2020/Qh14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng quy định: “Căn cứ điều kiện cụ thể của dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực làm chủ đầu tư. Trường hợp không có Ban quản lý dự án hoặc có Ban quản lý dự án nhưng không đủ điều kiện thực hiện thì người quyết định đầu tư giao cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý làm chủ đầu tư”” để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ các nội dung nêu trên và khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho Dự án.

2. Dự án đường tỉnh lộ 425 từ Quốc lộ 21B đi vào khu thắng cảnh di tích chùa Hương, huyện Ứng Hòa

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam; Quy hoạch chung xây dựng huyện Ứng Hòa.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025.

Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ứng Hòa và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Một số nội dung khác:

- Theo Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 thì đường tỉnh lộ 425 từ Quốc lộ 21B đi vào khu thắng cảnh di tích chùa Hương, huyện Ứng Hòa có thời gian thực hiện là 2023-2025 và năng lực thiết kế là $B=16,0m$ với tổng mức đầu tư dự kiến là 165.000 triệu đồng. Tuy nhiên, hiện nay UBND Thành phố đang trình chủ trương đầu tư với quy mô là $B_{nền} = 12,0m$ ($B_{mặt}=11,0m$) với thời gian thực hiện dự án là từ năm 2022-2025. Đề nghị UBND Thành phố rà soát làm rõ việc đề xuất đầu tư từ năm 2022 và quy mô đầu tư.

- Theo hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kèm theo Tờ trình số 337/TTr-UBND ngày 03/12/2021 của UBND Thành phố thì mặt cắt ngang tuyến đường có thay đổi giữa các đoạn nằm ngoài khu dân cư và qua khu dân cư (đoạn $Km3+200$ đến $Km3+500$, đề xuất quy mô $B_{nền}=17,0m$, $B_{mặt}=11,0m$). Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ để đảm bảo thống nhất giữa thuyết minh báo cáo hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và các bản vẽ điển hình,

trên cơ sở đó rà soát tính toán lại tổng mức đầu tư phù hợp với quy mô mặt cắt ngang (*hiện đang áp dụng suất đầu tư chung cho toàn bộ tuyến cùng mặt cắt*).

- Theo quy hoạch phòng chống lũ và đề điều hệ thống sông Đáy được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07/10/2014, tuyến đường tỉnh lộ 425 được xác định nằm ngoài bãi sông Đáy. Vì vậy, đề nghị UBND Thành phố bổ sung thêm ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các vấn đề liên quan đến khả năng vượt nổi với tuyến đề sông Đáy và phù hợp với định hướng quy hoạch phòng chống lũ và đề điều hệ thống sông Đáy được duyệt (*tại văn bản lấy ý kiến số 4750/KH&ĐT-NS ngày 04/11/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư có gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tuy nhiên trong nội dung báo cáo thẩm định không thấy nêu ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc giao chủ đầu tư dự án theo ý kiến của Sở Tài chính nêu tại mục 2.1, văn bản số 7204/STC-TCĐT ngày 16/11/2021, trong đó nêu “*theo điểm 3, khoản 4, Điều 1, Luật số 62/2020/Qh14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng quy định: “Căn cứ điều kiện cụ thể của dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực làm chủ đầu tư. Trường hợp không có Ban quản lý dự án hoặc có Ban quản lý dự án nhưng không đủ điều kiện thực hiện thì người quyết định đầu tư giao cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý làm chủ đầu tư”*” đề đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ các nội dung nêu trên và khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho Dự án.

3. Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 419 đoạn km 51+55 đến km 53+552 (đoạn đi trùng tuyến tuyến trục phát triển kinh tế Miếu Môn - Hương Sơn), huyện Mỹ Đức.

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam; Quy hoạch chung xây dựng huyện Mỹ Đức.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều

nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mỹ và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Một số nội dung khác:

- Theo Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 thì tên dự án là “dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 419 đoạn Km51+55 đến Km53+552 (đoạn **đầu nối** với tuyến đường trục phát triển kinh tế Miếu Môn – Hương Sơn), huyện Mỹ Đức” với năng lực thiết kế là B=12m. Tuy nhiên, hiện nay UBND Thành phố đang trình chủ trương đầu tư tên dự án là “dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 419 đoạn Km51+55 đến Km53+552 (đoạn **đi trùng** tuyến đường trục phát triển kinh tế Miếu Môn - Hương Sơn), huyện Mỹ Đức” với bề rộng là B = 27,0m. Đề nghị UBND Thành phố rà soát làm rõ tuyến đường nằm trên đoạn “đầu nối” hay “đi

trùng” với tuyến đường trục phát triển kinh tế Miếu Môn - Hương Sơn và bề rộng mặt cắt ngang.

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc giao chủ đầu tư dự án theo điểm 3, khoản 4, Điều 1, Luật số 62/2020/Qh14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng quy định: “*Căn cứ điều kiện cụ thể của dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực làm chủ đầu tư. Trường hợp không có Ban quản lý dự án hoặc có Ban quản lý dự án nhưng không đủ điều kiện thực hiện thì người quyết định đầu tư giao cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý làm chủ đầu tư*” để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ các nội dung nêu trên và khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho Dự án.

4. Dự án Đường trục nối từ đường tỉnh lộ 424 đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Hà Nội (Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 01/4/2022 của UBND Thành phố)

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Đề nghị UBND Thành phố rà soát, đánh giá về các nội dung sự phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mỹ Đức và của Thành phố, sự phù hợp của dự án với quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô giai đoạn hiện nay.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục

trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mỹ Đức và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Một số nội dung khác:

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc giao chủ đầu tư dự án theo điểm 3, khoản 4, Điều 1, Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng quy định: *“Căn cứ điều kiện cụ thể của dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực làm chủ đầu tư. Trường hợp không có Ban quản lý dự án hoặc có Ban quản lý dự án nhưng không đủ điều kiện thực hiện thì người quyết định đầu tư giao cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý làm chủ đầu tư”* để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật;

- Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, chưa có nội dung tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án thuộc lĩnh vực chuyên ngành của Sở Tài chính.

- Nội dung thẩm định chưa đánh giá về thời gian, tiến độ triển khai thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ các nội dung nêu trên và khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho Dự án.

5. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ Km210+700 đến km213+234 qua địa bàn huyện Phú Xuyên.

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chung

xây dựng Thủ đô; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam; Quy hoạch chung xây dựng huyện Phú Xuyên.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phú Xuyên và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho Dự án.

6. Dự án Cầu vượt nút giao đường tỉnh 427 với đường sắt Bắc - Nam và Quốc lộ 1A (Cầu vượt Dương Trục Nguyên), huyện Thường Tín

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam; Quy hoạch chung xây dựng huyện Thường Tín.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án nằm trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố. Dự án thuộc phân cấp quản lý của Thành phố và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách Thành phố song được đề xuất sử dụng ngân sách huyện Thường Tín. HĐND huyện Thường Tín đã thông qua chủ trương đầu tư Dự án tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/3/2021 với tổng mức đầu tư dự án dự kiến là 258.706 triệu đồng. Tại Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 01/4/2022 của UBND Thành phố trình với tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 282.913 triệu đồng. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo làm rõ tổng mức đầu tư của dự án, nguồn vốn kèm theo số liệu cụ thể để chứng minh khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện thực hiện Dự án đảm bảo đúng tiến độ phê duyệt.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thường Tín và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Cầu mới sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án. Đồng thời, trong quá trình triển khai các

bước tiếp theo, cần rà soát cập nhật quy mô, hướng tuyến cầu vượt cho phù hợp với chỉ giới đường đỏ tuyến đường 427, đoạn từ Quốc lộ 1A đến đường 427 hiện có (nút giao Khê Hồi) đã được UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 12/11/2021. Cần lưu ý khớp nối phạm vi giữa hai dự án, tránh chồng chéo và thiết kế kết nối đồng bộ các hạng mục thoát nước, cấp điện... từ trên cầu với hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng trên đường tỉnh 427.

7. Dự án xây dựng, lắp đặt hệ thống thiết bị cân kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ thuộc địa bàn Thành phố.

Dự án đã được Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố thẩm tra tại Báo cáo số 108/BC-KTNS ngày 03/12/2021, trong đó đề nghị UBND Thành phố bổ sung căn cứ của việc đề xuất chỉ lắp đặt 04 vị trí và xem xét tính hiệu quả của Dự án nếu không đầu tư đồng bộ hệ thống thiết bị cân kiểm soát tải trọng theo đề xuất của Sở Giao thông vận tải và ý kiến của Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 12371/BGTVT-ATGT ngày 03/12/2020.

UBND Thành phố đã có Công văn số 67/BC-UBND ngày 03/3/2022 giải trình về các nội dung còn lại, nội dung giải trình đã đảm bảo cung cấp đủ thông tin cần thiết theo yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố.

Về sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

8. Dự án xây dựng tuyến đường xung quanh bãi đỗ xe và Trung tâm thương mại Aeonmall Hoàng Mai, quận Hoàng Mai

Dự án đã được Thường trực HĐND Thành phố cho ý kiến tại văn bản số 225/HĐND-KTND ngày 26/6/2020 đề nghị UBND Thành phố báo cáo bổ sung làm rõ sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và trong thời gian thực hiện dự án đề xuất; rà soát lại chi phí đầu tư xây dựng Dự án. UBND Thành phố có văn bản số 4682/UBND-KH&ĐT ngày 23/9/2020 về việc giải trình làm rõ chủ trương đầu tư Dự án. Các nội dung giải trình đã đảm bảo cung cấp đủ thông tin cần thiết theo yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố.

Về sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

9. Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long đến đường vành đai 3,5

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô, quy hoạch chung xây dựng quận Bắc Từ Liêm, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều

nguồn vốn: Dự án đã được tổng hợp trong Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Bắc Từ Liêm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) Nội dung khác:

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc giao chủ đầu tư dự án theo điểm 3, khoản 4, Điều 1, Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng quy định: *“Căn cứ điều kiện cụ thể của dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực làm chủ đầu tư. Trường hợp không có Ban quản lý dự án hoặc có Ban quản lý dự án nhưng không đủ điều kiện thực hiện thì người quyết định đầu tư giao cơ quan, tổ chức có kinh*

nghiệm, năng lực quản lý làm chủ đầu tư” để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát làm rõ nội dung nêu trên và khả năng cân đối, bố trí vốn đầu tư cho Dự án.

10. Dự án Xây dựng đường Thanh Liệt - Tam Hiệp - Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì

UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 05/11/2020. Đến nay, dự án chỉ thay đổi tăng tổng mức đầu tư do cập nhật lại tổng mức đầu tư dự án theo các quy định hiện hành về xác định chi phí đầu tư (tăng từ 327.820 triệu đồng lên 336.462 triệu đồng) và thay đổi thời gian thực hiện dự án (năm 2022-2025).

Dự án thuộc phân cấp quản lý của Thành phố và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách Thành phố song được đề xuất sử dụng ngân sách huyện Thanh Trì. Dự án đã được đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện Thanh Trì, cân đối nguồn vốn ngân sách huyện tại Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 17/12/2021.

Dự án phù hợp với các quy hoạch liên quan, đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công, có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như của Thành phố, đáp ứng các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019.

11. Dự án xây dựng trụ sở làm việc kết hợp kho tạm giữ phương tiện, tang vật vi phạm đội Thanh tra giao thông thuộc huyện Thường Tín.

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Thường Tín, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

Theo Quyết định số 1435/QĐ-BTNMT ngày 22/7/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và công bố kết quả kiểm kê diện tích đất năm 2019, khu đất đề xuất thực hiện dự án có hiện trạng là đất bằng trồng cây hàng năm khác. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát nguồn gốc, hiện trạng khu đất đề xuất đầu tư Dự án.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc phân cấp quản lý của Thành phố và thuộc nhiệm vụ chi của Ngân sách Thành phố song được đề xuất sử dụng ngân sách huyện Thường Tín. Dự án được HĐND huyện Thường Tín chấp thuận sử dụng ngân sách huyện để đầu tư dự án trên địa bàn huyện Thường Tín tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/3/2021 với tổng mức đầu tư là 14.945 triệu đồng. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo UBND huyện Thường Tín chỉ đạo làm rõ tổng mức đầu tư của dự án, nguồn vốn kèm theo số liệu cụ thể để chứng minh khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện thực hiện Dự án đảm bảo đúng tiến độ phê duyệt.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện Thường Tín và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình dân dụng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ khả năng cân đối bố trí ngân sách Huyện để đảm bảo thực hiện Dự án.

12. Dự án Xây dựng tuyến đường từ đường Tây Thăng Long đến đường từ Đại học Mỏ địa chất đi đường Phạm Văn Đồng

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô, quy hoạch chung xây dựng quận Bắc Từ Liêm, quy hoạch sử dụng đất.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án chưa nằm trong Danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Thành phố giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố (Đối với nguồn vốn quận để thực hiện công

tác giải phóng mặt bằng, đã được HĐND quận Bắc Từ Liêm thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm). Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, HĐND Thành phố đã bố trí 3.320.900 triệu đồng cho 78 dự án hoàn thiện thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông, dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022-2025, tính đến kỳ họp thứ 3, HĐND Thành phố đã phê chủ trương đầu tư cho 16 dự án với tổng mức đầu tư là 3.335.397 triệu đồng (Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021). Nay UBND Thành phố trình 9 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố với tổng kinh phí 3.395.572 triệu đồng, vượt quá số vốn đã bố trí cho danh mục các dự án hoàn thiện thủ tục trong lĩnh vực giao thông. Do vậy, Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố chưa xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án này tại kỳ họp này do không đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Bắc Từ Liêm và Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (do dự án chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025).

C. NHÓM DỰ ÁN PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Dự án Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và dạy học tại Trường Cao đẳng nghề công nghệ cao Hà Nội

Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2019 tuy nhiên chưa triển khai thực hiện do cần thực hiện rà soát toàn bộ dự án để cập nhật các nội dung theo chỉ đạo mới nhất của Trung ương và Thành phố; tổng hợp hoàn thiện xin ý kiến Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đảm bảo các tiêu chí,

tiêu chuẩn phát triển thành Trường nghề chất lượng cao. Dự án thuộc trường hợp chuyển tiếp của Luật Đầu tư công năm 2019, thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố.

Dự án đề xuất điều chỉnh thời gian thực hiện từ năm 2019-2020 thành năm 2022-2024. Hiện dự án chưa nằm trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (do dự án chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025).

2. Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở 2 của Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội

Dự án Xây dựng cơ sở 2 của Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 6205/QĐ-UBND ngày 17/11/2015. UBND Thành phố đã có Tờ trình số 321/TTr-UBND ngày 02/12/2021 trình HĐND Thành phố phê chủ trương (HĐND Thành phố chưa phê điều chỉnh chủ trương đầu tư do hồ sơ chuyển đến không đảm bảo thời gian). Dự án đề xuất điều chỉnh tăng TMĐT (54,833 tỷ đồng so với tổng mức đầu tư ban đầu là 38,060 tỷ đồng) do áp dụng đơn giá, định mức xây dựng hiện hành của Nhà nước và Thành phố; không áp dụng tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư cho dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 (chưa quy định cho giai đoạn 2021-2025); điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ 2016-2018 bằng 2022-2025; điều chỉnh nguồn vốn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của nhà trường 3 tỷ đồng, phần còn lại ngân sách Thành phố.

Dự án thuộc trường hợp chuyển tiếp của Luật Đầu tư công năm 2019, thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố; được bố trí 30 tỷ đồng trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố, nay đề xuất TMĐT điều chỉnh là 54,833 tỷ đồng (3 tỷ đồng từ nguồn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của nhà trường, phần còn lại ngân sách Thành phố).

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ thêm khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bố trí thêm trong trung hạn 2021-2025); việc chậm trễ trong điều chỉnh chủ trương dự án.

3. Dự án Xây dựng nhà học đa năng và nhà xưởng thực hành Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội

Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2015 nhưng chưa triển khai thực hiện để rà soát, gộp 02 dự án đang triển khai tại Trường để tránh trùng lặp hạng mục đầu tư. Dự án đề xuất điều chỉnh tăng

TMĐT do điều chỉnh tăng quy mô đầu tư và áp dụng đơn giá, định mức xây dựng hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

Dự án thuộc trường hợp chuyển tiếp của Luật Đầu tư công năm 2019, thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố; được bố trí 28 tỷ đồng trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố, tuy nhiên TMĐT điều chỉnh là 45,724 tỷ đồng (vốn Nhà trường 10 tỷ, phần còn lại từ Ngân sách Thành phố).

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp của việc đề xuất chủ trương dự án với việc thực hiện Đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập thuộc UBND Thành phố, theo đó Trường Trung cấp Giao thông công chính Hà Nội sẽ sáp nhập vào Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên tinh thần các trường khi thực hiện sáp nhập giai đoạn trước mắt giữ nguyên hiện trạng về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, tài sản, cơ chế tài chính... Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ thêm nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (đã bố trí 28 tỷ, 10 tỷ vốn của nhà trường, NS TP cần bố trí thêm 7,724 tỷ); việc chậm trễ trong điều chỉnh chủ trương dự án.

II. LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Dự án Cải tạo môi trường hồ Tư Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội

Dự án cải tạo môi trường hồ Tư Liên, quận Tây Hồ đã được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2019, UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 6132/QĐ-UBND ngày 31/10/2019.

Nội dung Dự án được duyệt:

- Nội dung đầu tư: Nạo vét hồ, vệ sinh môi trường lòng hồ, kè hồ, xây dựng đường nội bộ quanh hồ đồng bộ hệ thống thoát nước, cây xanh, chiếu sáng cảnh quan.

- Tổng vốn đầu tư 164,862 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách quận Tây Hồ chi bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (khoảng 60 tỷ đồng); kinh phí tài trợ không hoàn lại của Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ Mefrimex chi phần còn lại (khoảng 104 tỷ đồng).

- Thời gian thực hiện: 2019 - 2021.

Đến nay, đã có 28/60 trường hợp nhận tiền và cam kết bàn giao mặt bằng; dự kiến hoàn thành toàn bộ công tác GPMB trong quý II/2022. UBND quận Tây Hồ đã liên hệ với Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ Mefrimex, tuy nhiên Công ty không có phản hồi bằng văn bản và chưa nộp tiền tài trợ vào ngân sách để triển khai thực hiện dự án theo đúng cam kết của Công ty trước đây.

Ngày 04/3/2022, HĐND quận Tây Hồ có Thông báo số 05/TB-HĐND chấp thuận chủ trương bố trí kinh phí từ ngân sách quận Tây Hồ để thực hiện

Căn cứ tình hình thực hiện Dự án nêu trên, UBND Thành phố có Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 01/4/2022 đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án cải tạo môi trường hồ Tứ Liên, quận Tây Hồ với 2 nội dung:

- Nguồn vốn thực hiện Dự án: Vốn ngân sách quận Tây Hồ.
- Thời gian thực hiện: 2019 - 2024.

Theo phân cấp quản lý tại Quyết định 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố và phân cấp nhiệm vụ chi tại Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố, Hồ Tứ Liên thuộc trách nhiệm đầu tư và nhiệm vụ chi của Quận Tây Hồ. Do đó, Nguồn vốn thực hiện Dự án đề xuất sử dụng 100% vốn ngân sách Quận Tây Hồ là phù hợp.

Căn cứ quy định về phân cấp quản lý, nhiệm vụ chi và nguồn vốn ngân sách quận Tây Hồ để thực hiện Dự án, Ban Kinh tế thấy rằng: nếu HĐND Thành phố quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đối với các dự án đã phân cấp quản lý và sử dụng vốn ngân sách cấp huyện sẽ dẫn đến việc khi thực hiện toàn bộ các thủ tục về đầu tư, đấu thầu..., thanh quyết toán cần thực hiện theo quy trình Dự án do Thành phố quản lý. Do đó việc triển khai thủ tục sẽ kéo dài, Quận không chủ động quyết định các nội dung trong khi thực tế Dự án thuộc phân cấp quản lý của Quận, thực hiện đầu tư bằng nguồn ngân sách quận.

Theo phân cấp quản lý đầu tư và phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành, Dự án thuộc trách nhiệm quản lý và nhiệm vụ chi của quận Tây Hồ. Ban KTNS đề nghị HĐND Thành phố thống nhất việc chuyển dự án Cải tạo môi trường hồ Tứ Liên, quận Tây Hồ để giao chính quyền quận Tây Hồ tiếp tục thực hiện thẩm quyền liên quan đến Dự án theo phân cấp quản lý mới. Đồng thời, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận Tây Hồ có trách nhiệm kế thừa các nội dung của Dự án đã được phê duyệt, thực hiện các thủ tục đầu tư Dự án theo quy định hiện hành để làm cơ sở tiếp tục triển khai Dự án bằng nguồn vốn của Quận đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng đơn đốc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ Mefrimex thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, nộp ngân sách Nhà nước, đồng thời rà soát, đơn đốc các doanh nghiệp đã có cam kết đóng góp, hỗ trợ với Thành phố, đề xuất các giải pháp nhằm xử lý các trường hợp chậm hoặc cố tình trây ỳ đối với kinh phí đã cam kết đóng góp, hỗ trợ.

III. LĨNH VỰC ĐỀ ĐIỀU, THỦY LỢI

1. Dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Dự án được UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2017 nhưng chưa được bố trí vốn để triển khai thực hiện. Hiện nay khu vực gần dự án đã thực hiện đầu tư thêm 07 trạm bơm tưới và chuyển dịch cơ cấu cây trồng, chuyển đổi diện tích sử dụng đất của địa phương nên việc điều chỉnh dự án phù hợp với tình hình mới là cần thiết.

Dự án thuộc trường hợp chuyển tiếp của Luật Đầu tư công năm 2019, thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố; đã được bố trí 40 tỷ đồng trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố. Hiện nay TMĐT dự án đề xuất là 54,956 tỷ đồng (TMĐT tăng do điều chỉnh quy mô đầu tư so với trước đây).

Đề nghị UBND Thành phố Rà soát, làm rõ nội dung liên quan đến việc năng lực phục vụ của công trình giảm (diện tích phục vụ tưới giảm 42% so với mục tiêu dự án ban đầu đã được duyệt) nhưng tổng mức đầu tư tăng 12%; thuyết minh bổ sung về nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (cần bố trí thêm 14,956 tỷ).

IV. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Dự án đầu tư xây dựng hầm chui nút giao giữa Vành đai 2,5 với đường Giải phóng (QL1A cũ), quận Hoàng Mai

Dự án đã được Thường trực HĐND Thành phố thống nhất chủ trương đầu tư tại văn bản số 407/HĐND-KTNS ngày 23/8/2017 và UBND Thành phố phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 5804/QĐ-UBND ngày 26/10/2018.

Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư bao gồm:

- Quy mô đầu tư: Xây dựng hầm chui theo hướng đường Vành đai 2,5 nối đường hầm Đàm Hồng - Giáp Bát (chui qua đường Giải phóng) với đường Kim Đồng; tổng chiều dài hầm và đường dẫn khoảng 890m, trong đó: Hầm kín và hầm hở dài 460m (hầm kín dài 140m, hầm hở dài 320m); tường chắn, đường dẫn vượt nối vào đường hiện trạng dài khoảng 430m); bề rộng mặt cắt ngang hầm kín B=20,10m; bề rộng mặt cắt ngang hầm hở và tường chắn B=19,10m.

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh từ 672.000 triệu đồng tăng lên 778.393 triệu đồng.

Dự án đã được dự kiến bố trí kế hoạch vốn thi công hoàn thành Dự án 605.000 triệu đồng tại Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021.

- Thời gian thực hiện dự án thay đổi từ 2019-2020 sang từ năm 2022 đến Quý II năm 2025

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ thêm khả năng cân đối nguồn vốn (phần vốn còn phải bố trí thêm trong trung hạn 2021-2025), sự phù hợp với quy hoạch của việc điều chỉnh quy mô dự án.

2. Dự án xây dựng tuyến đường 40m nối từ đường Nguyễn Văn Cừ đến hết khu tái định cư phường Ngọc Thụy, quận Long Biên

Dự án đã được HĐND Thành phố thống nhất và điều chỉnh tại các văn bản số 19/HĐND-KTNS ngày 25/01/2017 và số 471/HĐND-KTNS ngày 27/8/2018. Nguồn vốn thực hiện dự án được xác định từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất 10 ô đất: A4/NO1, A4/NO5, A4/HH1, A4/HH5, A8/NO1, A8/NO2, A4/P3, A4/P4, A4/HH2, A4/HH3 và tiền sử dụng đất 02 ô đất trên địa bàn quận Long Biên: A4/NO2, A4NO4.

Trong các năm 2018, 2019, 2020 dự án đã được bố trí vốn thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố. Tuy nhiên do đến nay chưa hoàn thành việc đấu giá quyền sử dụng đất cũng như thu tiền sử dụng đất các ô đất nêu trên nên trong giai đoạn 2021 dự án không được bố trí vốn để tiếp tục triển khai.

Để có cơ sở tiếp tục triển khai dự án việc điều chỉnh nguồn vốn dự án từ sử dụng một phần nguồn vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất thành nguồn vốn hỗn hợp (ngân sách Thành phố: sử dụng một phần nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất; ngân sách quận Long Biên bằng nguồn cải cách tiền lương) là phù hợp, đủ khả năng cân đối vốn cho dự án.

Dự án đã được các Ban HĐND Thành phố rà soát, theo đó Dự án đảm bảo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công, có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như của Thành phố.

Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc đảm bảo tính khả thi thực hiện Dự án khi Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2018 đến nay tổng mức đầu tư vẫn giữ nguyên trong điều kiện các chi phí cho thi công xây dựng qua hơn 4 năm đã có nhiều thay đổi./.
